

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2021/HS-ST**

Ngày: 05/02/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

***Với Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Xuân Hương***

***Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Đạt***

***Ông Nguyễn Đức T***

***- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan*** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Hạnh*** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 22/01/2021 đối với bị cáo:

**NGUYỄN QUYẾT T** – Sinh năm: 1981; HKTT và chỗ ở: Thôn Cam 3, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, Hà Nội; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Văn Khoảng (Chết) và bà Bùi Thị Xoét; Vợ: Hà Thị Lương; Có 02 con: lớn SN 2006, nhỏ SN 2010; TATS: Theo danh chỉ bản số 715 ngày 16/11/2020 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 157/2013/HSST ngày 26/06/2013, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nộp án phí ngày 02/10/2013. Ra trại ngày 13/11/2014.

Bị cáo đầu thú và tạm giữ ngày 08/11/2020, từ ngày 17/11/2020 đến nay tạm giam tại Trại giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt)

**Bị hại:** Ông Nguyễn Văn C - Sinh năm: 1965

HKTT: Thôn Đông Chi, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, Hà Nội (Vắng mặt)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Văn Đ - Sinh năm: 1985.

HKTT: Nghĩa Động, Nghĩa Hưng, Nam Định (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 15h20' ngày 08/11/2020, Công an phường Thạch Bàn tiếp nhận tin báo của ông Nguyễn Văn C (Sinh năm: 1965; HKTT: Thôn Đông Chi, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, Hà Nội) với nội dung như sau: Khoảng 13h30' ngày 08/11/2020, ông Nguyễn Văn C bị Nguyễn Quyết T lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu

Samsung A20s tại khu vực đường dẫn lên cầu Thanh Trì thuộc phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội.

*Nhận được tin báo, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra làm rõ:*

Khoảng 13h00' ngày 08/11/2020, Nguyễn Quyết T điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave RS màu trắng đen, không mang BKS đi ngang qua khu vực đường dẫn lên cầu Thanh Trì thuộc phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội thì thấy ông Nguyễn Văn C đang nằm ngủ trên võng dưới gốc cây ở rìa đường. T lại gần và phát hiện trong túi áo khoác bên trái của ông C đang mặc có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20s thò ra ngoài nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. T dùng tay phải lấy chiếc điện thoại cất vào túi quần bên trái của T đang mặc rồi lên xe máy đi về nhà. Khi đi đến khu vực ngã tư thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, T tháo sim chiếc điện thoại vừa trộm cắp được vứt đi rồi đến cửa hàng điện thoại tại số 217 Ngõ Xuân Quảng, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội để bán chiếc điện thoại trên cho anh Trần Văn Đ (Sinh năm: 1985; HKTT: Nghĩa Động, Nghĩa Hưng, Nam Định) với giá 1.700.000 Đ. Số tiền trên T đã chi tiêu cá nhân 800.000 Đ, còn lại 900.000 Đ. Đến khoảng 18h00' cùng ngày, T đã đến cơ quan công an để đầu thú vào khai nhận toàn bộ sự việc như đã nêu trên và phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan cùng các tài liệu khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

***Tang vật thu giữ:***

- Thu giữ của Nguyễn Quyết T: 01 xe máy kiểu dáng Wave RS màu trắng đen không mang BKS, số khung 648455, số máy 6373847 và số tiền 900.000 Đ.

- Thu giữ của Trần Văn Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20s màu xanh đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 213/KL-HĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Hội Đ định giá trong tố tụng hình sự Quận Long Biên, kết luận: 01 điện thoại Samsung Galaxy A20s màu xanh đã qua sử dụng, trị giá: **4.100.000 Đ**.

Bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 19/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Quyết T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Quyết T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 1 Điều 173 của BLHS 2015.

Đề nghị Hội Đ xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015.

**Về hình phạt:** Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

**Về dân sự:** Áp dụng điều 48 Bộ luật hìn sự, đề nghị buộc bị cáo T phải bồi thường cho anh Trần Văn Đ số tiền 1.700.000 Đ được trừ vào số tiền 900.000 Đ tạm giữ của bị cáo, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Đ số tiền 800.000 Đ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20s màu xanh đã qua sử dụng: Quá trình điều tra xác định, điện thoại trên là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Văn C. Ngày 26/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả các tài sản trên cho ông C. Sau khi nhận tài sản, ông C không có yêu cầu gì về dân sự và đề nghị xử lý bị can theo quy định của pháp luật.

**Về xử lý vật chứng:** đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của BLTTHS

- Đề nghị cho thi hành trả lại anh Trần Văn Đ số tiền 900.000 Đ.

- Đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe máy kiểu dáng Wave RS màu trắng đen không mang BKS, số khung 648455; số máy 6373847 dùng vào việc phạm tội.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội Đ xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:***

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội Đ xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13h30' ngày 08/11/2020 tại khu vực đường dẫn lên cầu Thanh Trì thuộc phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Quyết T đã có hành vi trộm cắp của ông Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20s, trị giá 4.100.000 Đ (*Bốn triệu, một trăm nghìn Đ*).

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Quyết T đã cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân bị cáo có 01 tiền án: bản án 157/2013/HSST ngày 26/06/2013, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất

ma túy. Theo luật đình tiền án đã được xóa nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, xét về tính chất, mức độ và nhân thân bị cáo xấu thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về dân sự:

[7] Buộc bị cáo Nguyễn Quyết T phải bồi thường cho anh Trần Văn Đ yêu cầu Nguyễn Quyết T bồi thường số tiền 1.700.000 Đ là tiền Đ bỏ ra để mua điện thoại, được trừ vào số tiền 900.000 Đ tạm giữ lại của bị cáo T do T bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20s T trộm cắp mà có. Buộc bị cáo T còn phải bồi thường cho anh Đ số tiền 800.000 Đ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20s màu xanh đã qua sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả các tài sản trên cho ông C. Sau khi nhận tài sản, ông C không có yêu cầu gì về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[8] - Đối với số tiền 900.000 Đ thu giữ của Nguyễn Quyết T: Quá trình điều tra xác định, số tiền trên là do T bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20s T trộm cắp mà có. Nên cho thi hành t

ra lại anh Trần Văn Đ số tiền 900.000 Đ.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe máy kiểu dáng Wave RS màu trắng đen không mang BKS, số khung 648455, số máy 6373847 dùng vào việc phạm tội.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với Trần Văn Đ: Quá trình điều tra Đ và T đều khai nhận Đ không biết chiếc điện thoại Samsung Galaxy A20s màu xanh trên là do Nguyễn Quyết T phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Đ. Sau khi biết, điện thoại trên là do T trộm cắp mà có, Trần Văn Đ đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại này cho Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quyết T phạm tội: Trộm cắp tài sản.**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015:

*- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quyết T 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2020.*

#### **2. Về dân sự:** Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Quyết T bồi thường cho anh Trần Văn Đ 1.700.000 Đ (Một triệu bảy trăm nghìn Đ). Ghi nhận bị cáo đã nộp số tiền 900.000 Đ (Chín trăm nghìn Đ) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21/01/2021, cho thi hành trả anh Đ. Bị cáo còn phải bồi thường cho anh Đ 800.000 Đ (Tám trăm nghìn Đ).

**3. Về xử lý vật chứng:** áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe máy kiểu dáng Wave RS màu trắng đen không mang BKS, số khung 648455, số máy 6373847.

(Tang vật có tại chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/01/2021).

**4. Về án phí:** Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 Đ án phí HSST và 300.000 Đ án phí DSST.

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

**3. Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ./.

**Nơi nhận**

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

**T/M. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Xuân Hương**